

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG
Số: 07/QĐ-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

K, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Lê Thị Diễm**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ý**

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ: Khu phố Ba Hòn, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang Tòa án nhân dân huyện K tiến hành mở phiên họp trực tuyến về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 07/QĐ-TA ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Đặng Thanh G.** Giới tính: Nam

Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1997

CMND/CCCD số: 091097016381, ngày cấp 24/3/2022 nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công An.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 08/12

Nguyên quán: Huyện H, tỉnh Kiên Giang

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, khu phố B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Nghề nghiệp: Tài xế.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, bị UBND thị trấn K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 25/01/2024.

Con ông: Đặng Thanh P, sinh năm 1967 và bà Đỗ Thị H.

Đương sự có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K , đại diện theo pháp luật: Ông **Giang S**; chức vụ: Trưởng phòng; Người đại diện theo ủy quyền bà **Lê Ngọc N** – Chức vụ: Phó Trưởng phòng, theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ-LĐTBXH ngày 02/01/2024.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Ông **Thái Xuân Nguyên** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào lúc 04 giờ 00 phút, ngày 12/4/2024, Công an thị trấn K, huyện K chất ma túy đối với **Đặng Thanh G**. Qua kết quả xét nghiệm của bác sỹ thuộc Trung tâm y tế H1, tỉnh Kiên Giang xác định Đặng Thanh G dương tính với chất ma túy M (theo phiếu kết quả ngày 18/4/2024). Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/4/2024, UBND thị trấn K hành chính đối với **Đặng Thanh G** đã sử dụng trái phép chất ma túy. Qua lời khai thể hiện **Đặng Thanh G** đã nhiều lần sử dụng chất ma túy, thời gian sử dụng từ năm 2022, mỗi tháng sử dụng một lần. Tại bản tường trình và các biên bản làm việc thể hiện **Đặng Thanh G** không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại Văn bản đề nghị số 16/LĐTBXH-TNXH ngày 10/6/2024 của Phòng L đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đặng Thanh G** do đã sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine, kết quả xét nghiệm **Đặng Thanh G** đã nghiện ma túy. Qua thẩm định tính pháp lý hồ sơ đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật và đủ căn cứ để đưa **Đặng Thanh G** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đặng Thanh G**, Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua bản đề nghị của Phòng L thấy đủ căn cứ đưa **Đặng Thanh G** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do đó đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp. Sau khi nghe đại diện Phòng L phát biểu đề nghị đưa **Đặng Thanh G** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng lao động – Thương binh và Xã

hội huyện, đồng thời người bị đề nghị cũng đồng ý tự nguyện ở lại cơ sở để điều trị việc sử dụng chất ma túy để sớm trở về hòa nhập cộng đồng, Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương nhận định:

Xét về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan đề nghị thực hiện đúng theo các điểm a, d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 103; Khoản 1 khoản 2, khoản 3 Điều 104 Luật Xử lý hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng Chống ma túy. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính được quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020.

Xét về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, Biên bản xét nghiệm chất ma túy, Biên bản vi phạm hành chính, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với người bị đề nghị, xét thấy đã đủ cơ sở xác định **Đặng Thanh G** sử dụng trái phép chất ma túy và đã nghiện ma túy M, đồng thời người bị đề nghị không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Đặng Thanh G bị UBND thị trấn K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian quản lý là một năm từ ngày 30/01/2024 đến ngày 30/01/2025. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý tại địa phương Đặng Thanh G tiếp tục tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm b, h Điều 10 Luật Xử lý hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 cho người bị đề nghị có thời gian đủ dài để cai nghiện ma túy nhằm phục hồi sức khỏe, tạo điều kiện tái hoà nhập cộng đồng.

Xét đề nghị của Phòng L, đồng thời xét hành vi sử dụng chất ma túy và tình trạng nghiện ma túy của **Đặng Thanh G** nhận thấy **Đặng Thanh G** đã nhiều lần sử dụng chất ma túy, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho **Đặng Thanh G** tự nguyện cai nghiện, nhưng **G** không tự nguyện đăng ký cai nghiện nên cần phải đưa **Đặng Thanh G** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 6; điểm b, h Điều 10; Điều 95; Khoản 1 Điều 96; các điểm a, d, đ khoản 1, khoản 2 Điều 103; Khoản 1, khoản 2 Điều 104; Điều 105 Luật Xử lý hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính Phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng Chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Đặng Thanh G**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 19/4/2024).

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương có quyền kháng Nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng L; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Công an huyện K; cơ quan, tổ chức có liên quan và người bị đề nghị có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện KL;
- Công an huyện KL;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện KL;
- Cơ sở cai nghiện ma túy.
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Diễm